

Bản án số: 238/2018/HSST
Ngày: 13 / 11 / 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Ông Nguyễn Văn Đông

2/ Ông Nguyễn Quang Khánh

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa : Ông Tạ Ngọc Anh - Cán bộ tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Đại diện VKSND quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa : Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2018/TLST - HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ VĂN Đ - Sinh ngày: 09/4/1999. Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Thanh Hóa; Hiện lang thang, không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Lê Văn H (chết); Con bà: Nguyễn Thị T. Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số xxx do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 08/6/2018. Bắt tạm giam ngày 04/8/2018. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hà Nội, số giam: xxxxQx/Bx. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1994; Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Tổ xx phường X, quận Y, thành phố Hà Nội; Hiện trú: Số x ngõ xx/xx/xx đường X, phường Y, quận Z, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thọ B, sinh năm: 1987; Trú tại: Tổ x X, quận Y, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do có quan hệ quen biết với anh Lê Văn C (nhân viên quán bia K, nên ngày 25/7/2018 anh C có đưa Lê Văn Đ về quán tại số x X, phường Y, quận Z để ngủ cùng. Tối ngày 26/7/2018, Đ có mượn chiếc điện thoại Oppo F7 màu đỏ của anh Nguyễn Hữu H (nhân viên quán) để chơi điện tử và biết được mật khẩu mở máy. Đến 7 giờ 30 phút sáng ngày 27/7/2018, Đ tỉnh dậy thấy mọi người vẫn đang ngủ, gần chỗ

Đ nằm có chiếc điện thoại của anh H đang cắm sạc pin. Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt, nên đã rút điện thoại cất vào túi quần, rồi mở cửa cuốn bỏ đi. Khi nhân viên trong quán thức dậy, phát hiện mất điện thoại và kiểm tra camera xác định Đ là người lấy trộm nên đã trình báo Công an phường Dịch Vọng.

Sau khi lấy được điện thoại, Đ đi xe ôm đến cửa hàng cầm đồ số 498 Đê La Thành, bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Thọ B với giá 3.100.000 đồng tiêu sài hết. Anh B đã bán chiếc điện thoại trên cho người khác với giá 3.200.000 đồng. Đến ngày 04/8/2018, Đức đã đến Công an phường Dịch Vọng đầu thú.

Theo Kết luận định giá tài sản số 249 ngày 04/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy thì chiếc điện thoại Oppo F7 của anh H có trị giá là 6.790.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội. Anh Nguyễn Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.790.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Thọ B, do khi mua điện thoại của Đ không biết là tài sản phạm pháp nên cơ quan điều tra không xử lý. Anh B đã nộp lại 100.000 đồng số tiền thu lợi từ việc bán điện thoại.

Tại Bản cáo trạng số 246/CT - VKSCG ngày 26/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Lê Văn Đ về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 6.790.000 đồng cho người bị hại và cho tịch thu sung công số tiền 100.000 đồng thu giữ của người liên quan Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng 7 giờ 30 phút sáng ngày 22/7/2018, tại quán bia K ở số x X, phường Y, quận Z, Thành phố Hà Nội, Lê Văn Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Oppo F7 màu đỏ trị giá là 6.790.000 đồng của anh Nguyễn Hữu H. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự địa phương. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức về hành vi, nhưng đã không chịu làm ăn lương thiện mà lợi dụng lúc chủ tài sản đang ngủ, đã trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Với mức độ nguy hiểm của hành vi, Hội đồng xét xử thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt, Tòa án xét việc bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường dân sự và tang vật: Tang vật của vụ án là chiếc điện thoại Oppo F7 không thu hồi được, người bị hại có yêu cầu về bồi thường dân sự, nên Tòa án cần chấp nhận và buộc bị cáo bồi thường số tiền 6.790.000 đồng cho anh Nguyễn Hữu H.

Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền thu lợi do bán điện thoại, anh B đã nộp lại nên phải truy nộp sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội trộm cắp tài sản.

***Áp dụng:** Khoản 1 điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Lê Văn Đ 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2018.

*** Áp dụng:** : Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Hữu H số tiền 6.790.000 đồng.

- Cho tịch thu sung công quỹ số tiền 100.000 đồng của anh Nguyễn Thọ B.

Tiền đang lưu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Giấy nộp tiền ngày .../10/2018.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của khoản tiền chưa thi hành án với mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Áp dụng:** Các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 339.500 đồng án phí bồi thường dân sự và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận bản án:

- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác
- VKSND quận Cầu Giấy + HN
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận Cầu Giấy + HN
- Chi cục THADS Cầu Giấy.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận Cầu Giấy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Vân